

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
PHÒNG ĐBCL&TT
Số: 17/BC-ĐBCLTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cà Mau, ngày 30 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên (Đợt 2, năm học 2024-2025)

Thực hiện Kế hoạch số 417/KH-ĐHBL ngày 05/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu, Phòng ĐBCL&TT đã tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn thành đợt khảo sát lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên đợt 2, năm học 2024-2025. Kết quả cụ thể như sau:

I. Thông tin chung về đợt khảo sát

1. Mục đích

Nhằm góp phần thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người học; nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo kênh thông tin giúp giảng viên, cán bộ quản lý tổ chức điều chỉnh, cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy; từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Bạc Liêu.

2. Phương pháp

Hoạt động khảo sát được thực hiện theo hình thức online trên hệ thống Quản lý đào tạo của Trường.

3. Quy trình và thời gian thực hiện

Quy trình thực hiện bao gồm 4 bước: ¹ xây dựng kế hoạch, biên soạn hướng dẫn lấy ý kiến; ² thiết lập dữ liệu khảo sát trên hệ thống Quản lý đào tạo của Trường; ³ tổ chức lấy ý kiến sinh viên (SV); ⁴ tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát.

Hoạt động khảo sát được triển khai thực hiện từ tháng 6/2025 đến tháng 7/2025.

4. Nội dung, công cụ khảo sát

Nội dung khảo sát bao gồm: Tác phong, nghiệp vụ sư phạm của giảng viên (GV); cung cấp thông tin về học phần; nội dung giảng dạy, tổ chức hoạt động dạy học, phát huy tính tích cực của sinh viên; tổ chức hoạt động kiểm tra, đánh giá. Ngoài ra, thông qua hoạt động khảo sát, SV cũng có cơ hội đề xuất ý kiến, kiến nghị của mình để góp phần nâng cao chất lượng học phần.

Ý kiến phản hồi của SV về hoạt động giảng dạy của GV được thu thập thông qua công cụ là phiếu lấy ý kiến SV (Phụ lục 1 đính kèm), sử dụng thang đo 5 mức từ thấp đến cao:

1. Rất không hài lòng	2. Không hài lòng	3. Phân vân/ Tương đối hài lòng	4. Hài lòng	5. Rất hài lòng
(0-20%)	(21-40%)	(41-60%)	(61-80%)	(81-100%)

II. Kết quả khảo sát

Trong đợt khảo sát này, Nhà trường dự kiến tổ chức lấy ý kiến cho 273 học phần giảng dạy trong học kỳ II năm học 2024-2025. Qua thực tế triển khai có 265 học phần đạt yêu cầu khảo sát (tỉ lệ SV tham gia khảo sát từ 50% trở lên hoặc số lượng SV tham gia khảo sát từ 15 trở lên), chiếm tỉ lệ 97.1%. Nhìn chung, hầu hết các khoa đều có tỉ lệ học phần đạt yêu cầu đạt 90%. Kết quả được thể hiện tại Bảng 1.

Bảng 1: Thống kê số học phần đạt yêu cầu theo đơn vị

Khoa/bộ môn	Số học phần dự kiến KS	Số học phần đạt yêu cầu	Tỷ lệ học phần đạt yêu cầu (%)
Khoa Kinh tế và Luật	77	77	100
Khoa Kỹ thuật và Công nghệ	37	33	89,2
Khoa Khoa học xã hội	50	46	92,0
Khoa Nông nghiệp và Thủy sản	64	64	100
Khoa Sư phạm	45	45	100
Tổng cộng	273	265	97.1

Mặt khác, kết quả tổng hợp tại Bảng 2 cũng cho thấy, vẫn còn một bộ phận SV (gần 15%) chưa hiểu được ý nghĩa của hoạt động khảo sát, chưa ý thức hết được quyền, nghĩa vụ của bản thân đối với việc tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động giảng dạy của GV.

Bảng 2: Thống kê số lượt sinh viên tham gia khảo sát

Đơn vị	Số lượt SV dự kiến KS	Số lượt SV tham gia KS	Tỷ lệ (%)
Khoa Kinh tế và Luật	2982	2569	86.2
Khoa Kỹ thuật và Công nghệ	1295	1049	81.0
Khoa Khoa học xã hội	1531	1211	79.1
Khoa Nông nghiệp và Thủy sản	1298	1102	84.9
Khoa Sư phạm	1389	1350	97.2
Tổng cộng	8495	7281	85.7

1. Về tác phong, nghiệp vụ sư phạm của giảng viên

Kết quả khảo sát (Bảng 3) cho thấy, tác phong, nghiệp vụ sư phạm của GV đang công tác tại Trường Đại học Bạc Liêu hiện nay là rất tốt. Cụ thể, đại đa số SV khi được hỏi đều cho rằng GV thực hiện tốt các quy định về thời gian giảng dạy, luôn thể hiện chuẩn mực tác phong nhà giáo, thấu hiểu tâm lý người học, có tinh thần trách nhiệm cao và luôn sẵn sàng hỗ trợ SV khi cần thiết.

Bảng 3. Tác phong sư phạm, nghiệp vụ của giảng viên (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 4+5
1. GV lên lớp đúng giờ, dạy đủ tiết theo quy định	1.1	0.5	2	25.2	71.2	96.4
2. GV thể hiện chuẩn mực tác phong nhà giáo	1.1	0.5	2	26.1	70.3	96.4
3. GV cởi mở, thân thiện, thấu hiểu tâm lý sinh viên	1.2	0.9	3	26	68.9	94.9
4. GV nhiệt tình, có trách nhiệm trong giảng dạy	1.2	0.8	2.6	26.1	69.3	95.4
5. GV luôn có mặt để quan sát, tư vấn và hướng dẫn khi sinh viên gặp khó khăn	1.3	0.7	2.7	26.9	68.4	95.3

2. Về cung cấp thông tin về học phần

Kết quả khảo sát (Bảng 4) cho thấy đa số GV có phổ biến đề cương, mục tiêu, chuẩn đầu ra; nêu rõ phương pháp, yêu cầu học tập và cách thức kiểm tra đánh giá của học phần. Đồng thời, GV cũng cung cấp thông tin và hướng dẫn SV tìm tài liệu học tập đầy đủ, kịp thời.

Bảng 4. Cung cấp thông tin về học phần (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 4+5
6. GV phổ biến đầy đủ đề cương, mục tiêu và CĐR của HP ngay từ buổi học đầu tiên	1.2	0.6	2.5	26.7	69	95.7
7. GV nêu rõ phương pháp, yêu cầu học tập ngay từ buổi học đầu tiên	1.2	0.5	2.4	26.9	69.1	96.0
8. GV cung cấp đầy đủ thông tin và hướng dẫn về tài liệu học tập (giáo trình, tài liệu tham khảo, trang web,...)	1.1	0.6	2.3	26.6	69.4	96.0
9. GV trình bày rõ phương thức kiểm tra và đánh giá học phần ngay từ buổi học đầu tiên	1.1	0.5	2.4	26.5	69.5	96.0

3. Về nội dung giảng dạy

Bảng 5. Nội dung giảng dạy (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 4+5
10. Nội dung học phần được trình bày đầy đủ (không bỏ/cắt xén) so với đề cương học phần	1.1	0.6	2.5	26.2	69.5	95.7
11. Nội dung giảng dạy phù hợp mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần	1.1	0.7	2.2	26.7	69.3	96.0
12. Nội dung giảng dạy có sự gắn kết, kế thừa kiến thức từ các HP liên quan trong CTĐT	1.1	0.6	2.4	26.8	69	95.8
13. Nội dung giảng dạy sinh động, tạo hứng thú và kích thích tính tích cực của người học	1.2	0.9	3.1	26.6	68.2	94.8
14. Bài giảng của GV được trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có trọng tâm	1.2	0.6	2.8	26.3	69.1	95.4

Kết quả khảo sát (bảng 5) cho thấy phần lớn SV đồng ý rằng nội dung giảng dạy của GV đầy đủ so với đề cương; phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần.

Đồng thời, nội dung giảng dạy được biên soạn sinh động và được GV trình bày rõ ràng tạo hứng thú và kích thích tích cực của người học.

4. Về tổ chức hoạt động dạy học, phát huy tính tích cực của sinh viên

Bảng 6. Tổ chức hoạt động dạy học, phát huy tính tích cực của sinh viên (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 4+5
15. GV luôn chuẩn bị tốt nội dung, tài liệu, bài giảng khi lên lớp	1.1	0.6	2.5	26.3	69.5	95.8
16. GV sử dụng tốt, có hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học được trang bị	1.1	0.5	2.3	26.7	69.4	96.1
17. GV phân phối thời gian hợp lý, phù hợp mục tiêu và nội dung từng buổi học	1	0.6	2.4	26.8	69.2	96.0
18. GV thường xuyên có sự liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn trong giảng dạy	1.1	0.6	2.3	26.5	69.5	95.0
19. GV thường xuyên yêu cầu nghiên cứu tài liệu/giao bài tập về nhà	1.1	0.6	2.5	26.8	69	95.8
20. GV thường xuyên đặt câu hỏi/tình huống để sinh viên giải quyết trong quá trình giảng bài	1.1	0.5	2.6	26.8	69	95.8
21. GV thường xuyên khuyến khích ý kiến phản biện của sinh viên	1.1	0.6	2.8	26.1	69.4	95.5
22. GV thường xuyên tổ chức các hoạt động thảo luận nhóm/làm việc nhóm	1.1	0.6	2.3	25.9	70.1	96.0
23. GV thường xuyên tổ chức các hoạt động báo cáo thuyết trình	1.1	0.5	2.7	26.9	68.9	95.8

Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết SV hài lòng với phương pháp giảng dạy của GV. Cụ thể ở tất cả các nội dung khảo sát đều có mức độ hài lòng và rất hài lòng trên 95%. Đa số SV đồng ý rằng GV đã áp dụng đa dạng các phương pháp dạy học bao gồm việc đặt câu hỏi/tình huống để SV giải quyết; tổ chức thảo luận nhóm và khuyến khích phản biện... để phát huy tính tích cực của SV.

5. Về tổ chức hoạt động kiểm tra, đánh giá

Bảng 7. Tổ chức hoạt động kiểm tra đánh giá (Đơn vị: %)

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 4+5
24. GV có đánh giá chuyên cần, quá trình và cuối khóa; tỷ trọng điểm phù hợp	1.2	0.6	2.5	26.1	69.7	95.8
25. GV nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng trong kiểm tra, đánh giá	1.2	0.5	2.4	26.5	69.4	95.9
26. Nội dung kiểm tra phù hợp với hình thức học tập và chuẩn đầu ra học phần	1.1	0.5	2.5	26.5	69.3	95.8
27. Nội dung kiểm tra đánh giá được mức độ tích lũy kiến thức, phản ánh đúng năng lực của sinh viên	1.1	0.6	2.5	26.7	69.2	95.9
28. Kết quả kiểm tra, đánh giá được phản hồi kịp thời cho người học	1.2	0.7	2.8	26.3	69.1	95.4

Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, hầu hết SV đánh giá cao tính minh bạch, toàn diện, khách quan và công bằng trong hoạt động kiểm tra đánh giá của GV. Đồng thời, kết quả kiểm tra đánh giá luôn được phản hồi kịp thời đến sinh viên. Kết quả khảo sát hoạt động kiểm tra, đánh giá của GV được chi tiết trong bảng 7.

Nhìn chung, mức độ hài lòng của SV đối với chất lượng giảng dạy của GV đạt 94.6%, thể hiện sự tín nhiệm cao của họ đối với hoạt động giảng dạy của GV. Tuy nhiên, kết quả khảo sát đối với từng học phần (Phụ lục 2) cho thấy, vẫn còn một số học phần có tỷ lệ hài lòng thấp (**Quản lý chất lượng nước trong NTTS 40%; Kế toán quản trị 1 44,1%**). Ngoài ra, do số một số lớp có sĩ số rất thấp (dưới 10SV) cũng ảnh hưởng đến kết quả thống kê.

6. Ý kiến khác

Song song với việc thu thập thông tin về quan điểm của SV đối với hoạt động giảng dạy của GV, quá trình khảo sát cũng tạo điều kiện để SV được phản ánh tâm tư, nguyện vọng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tuy nhiên, có thể nhận thấy rằng nhiều SV còn chưa mạnh dạn, thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc đề xuất ý kiến cá nhân (chỉ có 58 lượt SV cho ý kiến đóng góp đối với 265 học phần). Nhìn chung, các ý kiến của sinh viên chủ yếu tập trung vào các nội dung như phương pháp giảng dạy; sự nhiệt tình của giảng viên; bổ sung thêm bài tập cho sinh viên; tăng thêm thời gian thực hành, thực tế, ngoại khóa chuyên môn.

III. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ kết quả của báo cáo này, Phòng ĐBCL&TT đề xuất một số ý kiến như sau:

Công tác lấy ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV kết hợp với hoạt động dự giờ là cơ sở để lãnh đạo các khoa/bộ môn đánh giá, nhắc nhở các GV có kết quả giảng dạy chưa tốt; ghi nhận, biểu dương kịp thời những GV có giờ dạy tốt.

- Mặc dù kết quả khảo sát chung cho thấy đại đa số SV hài lòng cao với hoạt động giảng dạy của GV, một số ít học phần còn nhận được những đánh giá tiêu cực của người học cần phải được xem xét, cải thiện.

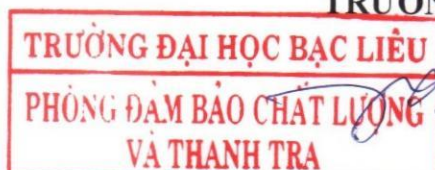
- Các khoa cần tiếp tục tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao nhận thức của SV để họ hiểu được quyền và nghĩa vụ của bản thân, từ đó tích cực thực hiện khảo sát, đề xuất ý kiến nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả lấy ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV đợt 2 năm học 2024-2025. Căn cứ kết quả khảo sát này các đơn vị cần nghiên cứu, tổ chức các hoạt động cải tiến phù hợp, góp phần vào việc ngày càng nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: Phòng ĐBCL&TT.

TRƯỞNG PHÒNG



Hồ Hữu Phòng